

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ - NGÀY 22/12**  
**TUẦN 1: CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ NGHỀ TRUYỀN THỐNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG**

| Nội dung                                         | Thời gian | Thứ 2                                                                         | Thứ 3                               |
|--------------------------------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| Đón trẻ                                          | 80- 90’   | `Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cho trẻ cất cặp vào tủ, thay dép   |                                     |
| Thẻ dục sáng                                     |           | `Cho trẻ cài thẻ ở các góc chơi, cho trẻ chơi tự do ở các góc. Điểm danh,     |                                     |
|                                                  |           | * <b>Nội dung:</b> Thứ 2: Hát Quốc ca                                         |                                     |
|                                                  |           | * <b>Mục tiêu</b>                                                             |                                     |
|                                                  |           | `Hô hấp: Hít vào thở ra                                                       |                                     |
|                                                  |           | `Trẻ biết tập các động tác cùng cô                                            |                                     |
|                                                  |           | `Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước                                             |                                     |
|                                                  |           | `Trẻ có kỹ năng tập các động tác.                                             |                                     |
| `Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao |           |                                                                               |                                     |
| `Trẻ hứng thú tập luyện.                         |           |                                                                               |                                     |
| * <b>Chuẩn bị</b>                                |           |                                                                               |                                     |
| `Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang..             |           |                                                                               |                                     |
| `Sân tập sạch sẽ                                 |           |                                                                               |                                     |
| Hoạt động học                                    | 30- 40’   | <b>Thể dục</b>                                                                | <b>Khám phá xã hội</b>              |
|                                                  |           | Ném xa bằng hai tay                                                           | Một số nghề truyền thống của địa    |
|                                                  |           | Trò chơi: Thi đi nhanh                                                        | phương (Làm bánh khảo, đan lát, dệt |
|                                                  |           |                                                                               | cầm)                                |
| Chơi ngoài trời                                  | 30- 40’   | `QS: Khu vườn cổ tích; cây hoa quân tử; cây hoa sen cạn; trải nghiệm với      |                                     |
|                                                  |           | `TC: Mèo và chim sẻ, lộn cầu vòng; Mèo đuổi chuột, gieo hạt; Bịt mắt bắt dê,  |                                     |
|                                                  |           | `Chơi tự do: chơi với hột hạt, chơi với đồ chơi ngoài trời....                |                                     |
|                                                  |           |                                                                               |                                     |
| chơi ở các góc                                   | 40- 50’   | * <b>Nội dung:</b>                                                            |                                     |
|                                                  |           | * <b>Mục tiêu:</b>                                                            |                                     |
|                                                  |           | `GXD: Xây nông trại                                                           |                                     |
|                                                  |           | `Trẻ thể hiện lại 1 số hành động,                                             |                                     |
|                                                  |           | `GPV: Nấu ăn, bán hàng                                                        |                                     |
|                                                  |           | phù hợp với vai chơi mà trẻ nhận, theo                                        |                                     |
|                                                  |           | `GNT: làm tranh các sản phẩm của                                              |                                     |
|                                                  |           | trí tưởng tượng của trẻ.                                                      |                                     |
| 1 số nghề truyền thống                           |           |                                                                               |                                     |
| `Trẻ có kỹ năng xếp, vẽ, thao tác vai            |           |                                                                               |                                     |
| `GTN: Gieo hạt, chăm sóc cây                     |           |                                                                               |                                     |
| `Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi               |           |                                                                               |                                     |
| `GHT: Cắt, dán dụng cụ một số nghề               |           |                                                                               |                                     |
| `Trẻ chơi đoàn kết, lấy và cất đồ                |           |                                                                               |                                     |
| chơi đúng nơi quy định                           |           |                                                                               |                                     |
|                                                  |           |                                                                               |                                     |
| Ăn trưa                                          | 60- 70’   | `Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn , dạy trẻ rửa tay bằng xà    |                                     |
|                                                  |           | ăn xong trẻ cất bát, đi vệ sinh                                               |                                     |
| Ngủ trưa                                         | 140- 150’ | `Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, ghép xốp, dải chiếu,lấy gối chăn - khi trẻ ngủ |                                     |
|                                                  |           | Đi vệ sinh                                                                    |                                     |
| Ăn phụ                                           | 20- 30’   | `Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, ngồi vào bàn ăn, cô chia ăn, giới thiệu món   |                                     |
| Chơi, hoạt động theo ý thích                     | 70 - 80'  | `Hoạt động phòng vi tính                                                      |                                     |
|                                                  |           | `TCM: TCVD: Chạy nhanh lấy đúng..                                             |                                     |
|                                                  |           | `Trò chuyện về những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng...                      |                                     |
|                                                  |           | `Hoạt động phòng âm nhạc                                                      |                                     |
| `Nêu gương cầm cờ                                |           |                                                                               |                                     |
| `Hoạt động phòng thư viện                        |           |                                                                               |                                     |
| `Nêu gương cầm cờ                                |           |                                                                               |                                     |
| Trả trẻ                                          | 60 - 70'  | ` Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc,quần áo cho trẻ. Tăng     |                                     |
|                                                  |           | hắt hơi; Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn. Cô trao đổi với phụ       |                                     |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 01/12 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025

Tuần 1 từ ngày 01 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025

GV dạy sáng: **Bế Thị Trong** GV dạy chiều: **Nguyễn Thị Lan Phương**

| Thứ 4                                                                                                                                                                         | Thứ 5                                                                                                                               | Thứ 6                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| trong lớp. Trò chuyện với trẻ về MS nghề truyền thống TCTV: Từ: “Nghề nông, đan lát”, “Dệt thổ cẩm” báo ăn, cho trẻ đeo hoa ra ngoài sân thể dục sáng.                        |                                                                                                                                     |                                |
| 1. <b>Khởi động:</b> Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi đi thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. Tách hàng theo tổ. |                                                                                                                                     |                                |
| 2. <b>Trọng động:</b> Trẻ tập theo nhạc cô tập cùng với trẻ (Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp).                                                                                |                                                                                                                                     |                                |
| `Trò chơi; Dân vũ; Hát dân ca                                                                                                                                                 |                                                                                                                                     |                                |
| 3. <b>Hồi tĩnh:</b> Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. Kiểm tra trẻ, tháo cất hoa, vệ sinh vào lớp                                                                           |                                                                                                                                     |                                |
| `Kiểm tra trẻ, vệ sinh vào lớp                                                                                                                                                |                                                                                                                                     |                                |
| Tạo hình                                                                                                                                                                      | Làm quen chữ viết                                                                                                                   | Âm nhạc                        |
| Vẽ dụng cụ nghề nông (đt)                                                                                                                                                     | Tập tô u, ư                                                                                                                         | NDTT: DH: Lớn lên cháu lái...  |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     | NDKH: NH: Ngày mùa vui         |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     | TCAN: Đoán tên bạn hát         |
| không khí                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                     |                                |
| dung dăng dung dẻ; Chó sói xấu tính, bóng tròn to; Nhảy vào nhảy ra, thả đĩa ba ba                                                                                            |                                                                                                                                     |                                |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                |
| <b>* Đồ chơi học liệu:</b>                                                                                                                                                    | <b>* Tổ chức hoạt động:</b>                                                                                                         |                                |
| `GXD: Khối nhựa, nút nhựa, cây hoa, cây xanh                                                                                                                                  | `Cô tập trung trẻ lại cho trẻ vận động cùng bài hát:"baby sahr"                                                                     |                                |
| `GPV: Bộ đồ chơi nấu ăn                                                                                                                                                       | ` Cô giới thiệu các góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi.                                                                      |                                |
| rau, củ, quả...                                                                                                                                                               | `Trẻ về góc chơi, tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi.                                                                            |                                |
| `GNT: Sáp màu, giấy A4.                                                                                                                                                       | `Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng chơi với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.      |                                |
| `GTN: Giẻ lau, nước, bộ dụng cụ chăm sóc cây...                                                                                                                               | `Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi, cất đồ chơi đúng nơi quy định. Ra ngoài rửa tay, chuyển hoạt động khác. |                                |
| `GHT: Tranh ảnh, kéo, keo...                                                                                                                                                  |                                                                                                                                     |                                |
| phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. Cô giới thiệu các món ăn, nhận biết một số tp thông thường,                                                                           |                                                                                                                                     |                                |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                |
| cho trẻ nghe các bài hát dân ca- khi trẻ dậy cho trẻ chơi trò chơi nhẹ nhàng, cất chiếu, xếp gối chăn                                                                         |                                                                                                                                     |                                |
|                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                     |                                |
| ăn, trẻ mời cô, mời bạn. Ăn xong trẻ cất bát vào rổ, uống nước,lau mồm, cất bàn, bê ghế vào lớp.                                                                              |                                                                                                                                     |                                |
| `Dạy trẻ biết nói lời cảm ơn, xl...                                                                                                                                           | `Cho trẻ xem kể chuyện theo tranh                                                                                                   | `LD - VS: Dọn dẹp đồ chơi đúng |
| `Trò chơi: Chuyên bóng                                                                                                                                                        | `Đồng dao: Rền rền dăng dăng                                                                                                        | nơi quy định                   |
| `Chơi tự do                                                                                                                                                                   | `Chơi tự do                                                                                                                         | `TC: Cáo và thỏ                |
| `Nêu gương cảm cờ                                                                                                                                                             | `Nêu gương cảm cờ                                                                                                                   | `Bé ngoan cuối tuần            |
| cường tiếng việt từ "Đan lát, thổ cẩm". Nhắc trẻ giữ gìn sức khỏe khi thời tiết chuyển mùa sốt hoặc                                                                           |                                                                                                                                     |                                |
| huynh về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                                                                                          |                                                                                                                                     |                                |

Ngày 27 tháng 11 năm 2025

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Cà Thị Hương

Nguyễn Thị Lan Phương